TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 98/2022/QĐST - HNGĐ	*Lào Cai, ngày 27 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Hiền;
2. Bà Vũ Thị Hòa;

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 152/2022/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T

ĐKHKTT: Tổ 08, thị trấn A, huyện Q, tỉnh T

Nơi ở hiện nay: Thôn K, xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thuy N

ĐKHKTT: Tổ 14, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi ở hiện nay: Số nhà A, đường Đ, tổ 16, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Thuy N, hôn nhân chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao hai cháu Nguyễn Ngọc Trâm A sinh ngày 02/8/2017 và cháu Nguyễn Phúc L sinh ngày 02/8/2017 cho chị Nguyễn Thị Thuy N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai cháu Nguyễn Ngọc Trâm A và Nguyễn Phúc L, mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng (một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng), tổng cộng 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu

đồng một tháng) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi chung, tổng cộng 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng). Anh T đã nộp là 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001641 ngày 25/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, anh T còn phải nộp thêm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND TP Lào Cai (2);
- Các đương sự (2);
- Chi cục THADS TP Lào Cai;
- UBND thị trấn A;
- Lưu HS; Lưu TA;

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hà Thị Anh